

Số: 11 /BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 05 năm 2018

BIÊN BẢN HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỄN THÔNG (TST)

Địa chỉ: số 4A, 4B, 4C Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Giấy phép chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0101334129 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp. Đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 07 tháng 12 năm 2015.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Viễn thông (TST).

Hôm nay, vào hồi 08h30 ngày 29 tháng 05 năm 2018 tại Nhà khách Bộ Quốc phòng, số 33C, Phạm Ngũ Lão, Hà Nội đã tiến hành Phiên họp thường niên năm tài chính 2017 theo thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông ngày 14/05/2018 của Hội đồng quản trị (HĐQT) với nội dung như sau:

Thành phần tham dự gồm có:

1. Hội đồng quản trị Công ty;
2. Ban kiểm soát Công ty;
3. Ban Tổng giám đốc điều hành;
4. Cổ đông có quyền biểu quyết: 21 cổ đông sở hữu: 3.310.700 cổ phần bằng: 68,97% vốn điều lệ.

Ông Lê Anh Toàn, Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông: Cổ đông có quyền biểu quyết 21 cổ đông sở hữu: 3.310.700 cổ phần bằng: 68,97% vốn điều lệ. Căn cứ Khoản 1 Điều 18, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Viễn thông hiện hành, các điều kiện để tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2017 được xác định là hợp lệ (kèm theo là Danh sách Cổ đông đăng ký dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng).

I. **Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc giới thiệu, cử các cơ quan điều hành và phục vụ phiên họp như sau:**

1. Ông Lê Anh Toàn - Phó Tổng Giám đốc – Phó Ban tổ chức Đại hội khai mạc, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, giới thiệu Đoàn chủ tịch, như sau:
 - + Ông Phan Sỹ Kiên - Phó Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc: Chủ tịch đoàn;
 - + Ông Cao Hồng Việt - Ủy viên HĐQT: Thành viên;

- + Ông Nguyễn Văn Minh - Ủy viên HĐQT: Thành viên;
Đại hội biểu quyết nhất trí 21/21 cổ đông bằng 100% số cổ phần tham dự.
2. Chủ tịch đoàn giới thiệu Ban Thư ký, danh sách Ban Thư ký như sau:
- + Ông Trần Trung Hiếu – Kế toán trưởng Công ty- Trưởng ban.
 - + Bà Đậu Phương Anh – Thư ký Công ty- Ủy viên.
Đại hội biểu quyết nhất trí 21/21 cổ đông bằng 100% số cổ phần tham dự.
3. Đoàn Chủ tịch lấy ý kiến của Đại hội về Chương trình nghị sự phiên họp như sau:

TT	NỘI DUNG	THỜI GIAN
1	Đón tiếp đại biểu. Các cổ đông làm thủ tục đăng ký	7h30 – 8h20
2	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu	8h20 – 8h30
3	Khai mạc, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu. Giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn chủ tịch	8h30 – 8h40
4	Đoàn chủ tịch bắt đầu điều hành. Giới thiệu và thông qua chương trình Đại hội, danh sách thư ký Đại hội	8h40 – 8h50
5	Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 và Kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty	8h50 – 9h30
6	Báo cáo của Ban Kiểm soát	9h30 – 10h
7	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017	10h – 10h20
8	Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2018	10h20-10h30
9	Giải lao	10h30 – 10h40
10	Các đại biểu thảo luận, biểu quyết	10h40 – 11h15
11	Thông qua Biên bản, Nghị quyết đại hội	11h15 – 11h30
12	Bế mạc	11h30

Đại hội biểu quyết nhất trí 21/21 cổ đông bằng 100% số cổ phần tham dự.

II. Nội dung cụ thể Đại hội:

1. Ông Phan Sỹ Kiên - Tổng Giám đốc Công ty thay mặt Ban Tổng Giám đốc trình bày báo cáo kết quả SXKD năm 2017, kế hoạch SXKD năm 2018.

1.1 Chỉ tiêu chủ yếu của kết quả SXKD năm 2017 đạt được:

- Tổng Doanh thu : 226.407.508 nghìn đồng đạt 131,58% KH;
- Tổng lợi nhuận sau thuế : 3.416.101 nghìn đồng đạt 54,32% KH;
- Các khoản nộp ngân sách : 13.355.539 nghìn đồng đạt 166,94% KH;
- Số lượng CBCNV bình quân : 150 người.

1.2 Kế hoạch SXKD năm 2018:

Đơn vị tính: 1000 đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Tỷ lệ
Doanh thu của Công ty TST	203.110.691	119.665.454	58,92%
Lợi nhuận sau thuế của TST	1.877.087	1.795.273	95,64%
Tổng Doanh thu từ các hoạt động	226.407.508	143.665.454	63,45%
Tổng lợi nhuận sau thuế	3.416.101	4.045.273	118,42%
Tỷ lệ LNST/VCSH (%)	3,22	3,82	118,63%
Nộp NSNN	13.355.539	8.000.000	59,90%
Số lượng lao động	150	152	101,33%

1.3 Kế hoạch đầu tư phục vụ SXKD năm 2018:

- Kế hoạch đầu tư thiết bị máy đo, thiết bị văn phòng: 1.618.300 nghìn đồng.
- 2. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày báo cáo Kiểm soát năm 2017.
- 3. Ông Nguyễn Văn Minh - Ủy viên HĐQT thay mặt Hội đồng quản trị Công ty trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017.
- 4. Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

Dựa trên đánh giá về chất lượng, uy tín và mức phí kiểm toán của các công ty kiểm toán, Hội đồng quản trị Công ty TST đề xuất lựa chọn **Công ty Kiểm toán A&C** để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2018.

- 5. Đại diện vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam có một số ý kiến theo văn bản số 155/VNPT-HĐTV-KHĐT ngày 25/05/2018 của Hội đồng thành viên Tập đoàn BCTV V/v biểu quyết các nội dung tại ĐHĐCD thường niên năm 2018, cụ thể như sau:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

Tổng doanh thu hợp nhất: 244.578 triệu đồng.
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 4.045 triệu đồng.
Tỷ suất LNST/VCSH hợp nhất: 8,41%
Doanh thu Công ty mẹ: 220.378 triệu đồng.
Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ: 3.511 triệu đồng.
Tỷ suất LNST/VCSH công ty mẹ: 7,3%.
Nộp NSNN công ty mẹ TST: 8.000 triệu đồng.

- Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017: chi trả cổ tức bằng toàn bộ LNST năm 2017 của TST.
- Thủ lao HĐQT và BKS năm 2018:

Phương án chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2018 căn cứ theo kết quả thực hiện LNST/VCSH của Công ty mẹ TST:

- (1) Trường hợp hoàn thành (bằng kế hoạch giao) chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2018 thì thù lao HĐQT và BKS bằng 5% LNST Công ty mẹ TST;
- (2) Thù lao HĐQT trong trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 01%

lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch thì được tăng tối đa 02% thù lao theo mức hoàn thành kế hoạch; Tổng quỹ thù lao thực hiện của HĐQT và BKS tối đa không quá 20% mức tiền lương thực hiện của Người quản lý chuyên trách năm 2017 (bao gồm thành viên chuyên trách HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách);

(3) Thù lao HĐQT trong trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện nhỏ hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch thì giảm 01% so với mức thù lao hoàn thành kế hoạch;

(4) Trong trường hợp Công ty lỗ: không chi thù lao.

- Thông qua nội dung ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo Công ty thực hiện việc hoàn nhập quỹ Đầu tư phát triển mà Công ty sử dụng trong năm 2017, đảm bảo không làm thay đổi vốn chủ sở hữu và tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

- Thông qua nội dung ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động; Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (nếu Ban kiểm soát xin ý kiến) theo đúng Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ về “Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng”.

Đề nghị Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua.

III.Cổ đông tham dự Đại hội thảo luận:

* Các ý kiến phát biểu của Cổ đông:

1. Cổ đông số 18:

- Đề đảm bảo quyền lợi của người lao động trong công ty và quyền lợi, trách nhiệm của HĐQT, BKS. Đề nghị phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 nên trích quỹ khen thưởng phúc lợi đảm bảo quyền lợi của cán bộ công ty và thù lao của HĐQT, BKS.

- Hoàn nhập quỹ Đầu tư phát triển: Đồng ý ủy quyền cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc hoàn nhập quỹ trong thời gian hợp lý tùy theo tình hình tài chính của Công ty.

- Kế hoạch SXKD năm 2018: Đồng ý với kế hoạch doanh thu 143 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất 4,045 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế công ty mẹ TST: 1,795 tỷ đồng phù hợp với tình hình khó khăn thực tế của Công ty.

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế 2018: Ý kiến chỉ đạo Tập đoàn không đề cập đến trích quỹ khen thưởng, phúc lợi; chi trả cổ tức là không hợp lý. Đồng ý với kế hoạch phân phối lợi nhuận như trong nội dung các báo cáo của Đại hội.

- Tiếp tục xử lý tồn tại Chi nhánh miền Nam.

2. Cổ đông số 13:

- Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 nên trích quỹ khen thưởng phúc lợi đảm bảo quyền lợi của cán bộ công ty và thù lao của HĐQT, BKS.

- Đồng ý với kế hoạch doanh thu năm 2018 của Cổ đông VNPT: 244, 578 tỷ đồng.

- Yêu cầu phải có kế hoạch chi trả cổ tức năm 2018 và đưa vào trong nghị quyết.

- Đồng ý với kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 như trong nội dung các báo cáo của Đại hội.

- Đồng ý với nội dung hoàn nhập quỹ Đầu tư phát triển trong 5 năm để đảm bảo quyền lợi của cổ đông và doanh nghiệp.

- Đồng ý kế hoạch sửa đổi Điều lệ tổ chức theo ý kiến của Cổ đông VNPT.

3. Cổ đông số 08:

- Đồng ý phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017: Chi trả cổ tức năm 2017 bằng toàn bộ LNST năm 2017.

- Đồng ý với kế hoạch doanh thu năm 2018 của Cổ đông VNPT: 244, 578 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất 4,045 tỷ đồng.

- Đồng ý với kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 như trong nội dung các báo cáo của Đại hội.

4. Cổ đông số 15:

- Yêu cầu giải thích nguyên nhân chỉ số lợi nhuận năm 2017 không tương xứng với chỉ số doanh thu tăng so với kế hoạch.

- Đồng ý với kế hoạch doanh thu năm 2018 của Cổ đông VNPT: 244, 578 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất 4,045 tỷ đồng, LNST công ty mẹ TST: 3.511 tỷ đồng.

- Đồng ý với kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 như trong nội dung các báo cáo của Đại hội.

5. Cổ đông số 12:

- Không đồng ý chi trả cổ tức năm 2017 bằng toàn bộ LNST năm 2017, đề nghị trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và thù lao HĐQT, BKS.

- Đồng ý với kế hoạch doanh thu 143 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất 4,045 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế công ty mẹ TST: 1,795 tỷ đồng và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 như trong nội dung các báo cáo.

- Chấp thuận nội dung hoàn nhập quỹ Đầu tư phát triển trong 5 năm từ năm 2018.

- Đồng ý kế hoạch sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị của công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (nếu Ban kiểm soát có ý kiến) theo ý kiến của Cổ đông VNPT.

6. Cổ đông số 21:

- Đồng ý với nội dung chi trả cổ tức năm 2017 bằng toàn bộ LNST năm 2017.

- Đồng ý với kế hoạch doanh thu 143 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất 4,045 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế công ty mẹ TST: 1,795 tỷ đồng và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 như trong nội dung các báo cáo.

Tổng Giám đốc đã giải trình tại Đại hội tất cả các nội dung trên và được các Cổ đông thống nhất thông qua.

Chủ tịch đoàn: Tiếp thu ý kiến cổ đông, HĐQT công ty TST sẽ có các cuộc họp để triển khai kế hoạch hành động ngay sau Đại hội; HĐQT sẽ chỉ đạo xử lý tồn tại của Chi nhánh Miền Nam.

IV. Kết quả biểu quyết:

1. Thông qua nội dung báo cáo kết quả SXKD năm 2017 do ông Phan Sỹ Kiên - Tổng Giám đốc Công ty trình bày với nội dung chủ yếu:

- | | |
|---------------------------|--|
| - Tổng Doanh thu | : 226.407.508 nghìn đồng đạt 131,58% KH; |
| - Tổng lợi nhuận sau thuế | : 3.416.101 nghìn đồng đạt 54,32% KH; |

- Các khoản nộp ngân sách : 13.355.539 nghìn đồng đạt 166,94% KH;
- Số lượng CBCNV bình quân : 150 người.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tán thành: 3.040.600 đạt 91,84 % (20 cổ đông)

Tổng số cổ phần không tán thành: 270.100 chiếm 8,16 % (01 cổ đông).

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 chiếm 0%.

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017:

- Chi trả cổ tức năm 2017 bằng toàn bộ LNST năm 2017 số tiền: 1.877.087 nghìn đồng.
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối là: 0 đồng.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tán thành: 1.686.600 đạt 51,31 % (13 cổ đông).

Tổng số cổ phần không tán thành: 1.612.100 chiếm 48,69 % (08 cổ đông).

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 chiếm 0 %.

3. Thông qua các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD năm 2018:

3.1 Tổng Doanh thu hợp nhất : 143.665.454 nghìn đồng.

(Trong đó: Công ty TST: 119.665.454 nghìn đồng ; HTSV:24.000.000 nghìn đồng)

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tán thành: 1.715.700 đạt 51,82 % (17 cổ đông).

Tổng số cổ phần không tán thành: 1.595.000 chiếm 48,18 % (04 cổ đông).

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 chiếm 0%.

3.2 Tổng doanh thu hợp nhất (theo ý kiến của Cổ đông VNPT): 244.578.000 nghìn đồng.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tán thành: 1.595.000 đạt 48,18 % (04 cổ đông).

Tổng số cổ phần không tán thành: 1.715.700 chiếm 51,82 % (17 cổ đông).

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 chiếm 0%.

3.3 Tổng lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 4.045.000 nghìn đồng.

- Các khoản nộp NSNN Công ty mẹ TST: 8.000.000 nghìn đồng.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tán thành: 3.310.700 đạt 100 % (21 cổ đông).

Tổng số cổ phần không tán thành: 0 chiếm 0 %.

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 chiếm 0 %.

3.4 Lợi nhuận sau thuế của TST : 1.795.273 nghìn đồng.

- Số lượng CBCNV bình quân : 152 người.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tán thành: 1.735.700 đạt 52,43% (19 cổ đông).

Tổng số cổ phần không tán thành: 1.575.000 chiếm 47,57% (02 cổ đông).

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 chiếm 0 %.

3.5 Lợi nhuận sau thuế của TST (theo ý kiến của Cổ đông VNPT): 3.511.000 nghìn đồng.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tán thành: 1.575.000 chiếm 47,57% (02 cổ đông).

Tổng số cổ phần không tán thành: 1.735.700 đạt 52,43% (19 cổ đông).

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 chiếm 0 %.

4. Thông qua kế hoạch đầu tư phục vụ SXKD năm 2018:

- Thông qua đầu tư thiết bị máy đo, thiết bị văn phòng: 1.618.300 nghìn đồng.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tán thành: 3.310.700 đạt 100 % (21 cổ đông).

Tổng số cổ phần không tán thành: 0 chiếm 0 %.

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 chiếm 0 %.

5. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

NỘI DUNG	THỰC HIỆN
Tổng lợi nhuận sau thuế	1.795.273
Trích quỹ đầu tư phát triển (dự tính)	276.219
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (dự tính 15%)	269.291
Chi trả cổ tức (dự tính 2%)	960.000
Chi trả thù lao HĐQT và BKS (dự tính)	289.763
Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	0

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tán thành: 1.735.700 đạt 52,43%. (19 cổ đông)

Tổng số cổ phần không tán thành: 1.575.000 chiếm 47,57% (02 cổ đông)

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 chiếm 0 %.

6. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2017:

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tán thành: 3.310.700 đạt 100 % (21 cổ đông).

Tổng số cổ phần không tán thành: 0 chiếm 0 %.

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 chiếm 0 %.

7. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2017 đã được kiểm toán:

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tán thành: 3.040.600 đạt 91,84 % (20 cổ đông)

Tổng số cổ phần không tán thành: 270.100 chiếm 8,16 % (01 cổ đông).

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 chiếm 0%.

8. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2017 và phương hướng nhiệm vụ năm 2018.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tán thành: 3.310.700 đạt 100 % (21 cổ đông).

Tổng số cổ phần không tán thành: 0 chiếm 0 %.

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 chiếm 0 %.

9. Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

- Đại hội thông qua việc chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 là Công ty kiểm toán A&C.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tán thành: 3.310.700 đạt 100 % (21 cổ đông).

Tổng số cổ phần không tán thành: 0 chiếm 0 %.

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 chiếm 0 %.

10. Thông qua nội dung ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo Công ty thực hiện việc hoàn nhập quỹ Đầu tư phát triển mà Công ty sử dụng trong năm 2017 phân bổ dần trong 05 năm bắt đầu từ năm 2018, đảm bảo không làm thay đổi vốn chủ sở hữu và tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tán thành: 3.310.700 đạt 100 % (21 cổ đông).

Tổng số cổ phần không tán thành: 0 chiếm 0 %.

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 chiếm 0 %.

11. Thông qua nội dung ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động; Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (nếu Ban kiểm soát xin ý kiến) theo đúng Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ về “Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng”.

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tán thành: 3.310.700 đạt 100 % (21 cổ đông).

Tổng số cổ phần không tán thành: 0 chiếm 0 %.

Tổng số cổ phần không có ý kiến: 0 chiếm 0 %.

Đại hội thông qua biên bản của Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2017 Công ty Cổ phần dịch vụ kỹ thuật Viễn thông(TST). Đại hội biểu quyết nhất trí với tổng số 21/21 cổ đông bằng 100 % số cổ phần tham dự.

Đại hội Kết thúc vào hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày.

Biên bản này bao gồm 09 trang được lập thành 07 bản có giá trị như nhau, một bản gửi HĐQT, một bản gửi BKS, một bản gửi Ban Tổng Giám đốc, một bản gửi Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, một bản gửi Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, một bản gửi Uỷ ban chứng khoán nhà nước, một bản lưu hồ sơ Công ty./.

Chủ toạ

(Ký tên, đóng dấu) 



Phan Sỹ Kiên

Thư ký

Trần Trung Hiếu



Thư ký



Dậu Phương Anh